

Số: 70/BC-VCC

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- **Tên công ty:** CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25
- Địa chỉ trụ sở chính: 89A Phan Đăng Lưu, Phường Hòa Cường, Thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 0236. 3621 632 Fax: 0236.3621 638 Email: info@vinaconex25.com.vn
- Vốn điều lệ: 240.000.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: VCC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã triển khai thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01NQ/2025/VC25- ĐHĐCĐ	11/4/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Đông	Chủ tịch HĐQT (TVHĐQT không điều hành)	10/6/2020	
2	Ông Lại Đức Toàn	TVHĐQT không điều hành	12/04/2021	
3	Ông Nguyễn Hải Đăng	TV HĐQT không điều hành	29/3/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Đông	7	100%	
2	Ông Lại Đức Toàn	7	100%	
3	Ông Nguyễn Hải Đăng	7	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành:

- HĐQT đã chỉ đạo Tổng giám đốc và Ban điều hành tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Trong đó, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã bầu mới Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 cũng như thông qua chiến lược, định hướng phát triển Công ty đến năm 2030. HĐQT đã thực hiện bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030.
- HĐQT tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Từ đó, Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành đã chủ động tối đa trong tổ chức quản lý, điều hành hoạt động SXKD đảm bảo theo Kế hoạch và chương trình công tác được HĐQT phê duyệt hàng Quý.
- Chủ tịch HĐQT tổ chức phiên họp thường kỳ để Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc báo cáo, giải trình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như thông qua kế hoạch, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025, các Quý trong năm 2025.
- Ngoài các phiên họp thường kỳ, Chủ tịch cũng đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT để thông qua, quyết định các vấn đề khi TGD đề trình các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Thành viên được phân công phụ trách từng lĩnh vực để thực hiện tốt sự chuyên trách trong công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, các văn bản chỉ đạo của HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ đã ban hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành.
- HĐQT, các thành viên HĐQT được Tổng giám đốc báo cáo và cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, về tình hình cũng như kết quả triển khai thực hiện những nội dung đã được HĐQT thông qua theo các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT. Tổng giám đốc và các thành viên Ban Tổng giám đốc tuân thủ tốt trách nhiệm giải trình trong quá trình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HQĐT thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định và phân công của Hội đồng quản trị Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ/2025/VC25-HQĐT	15/01/2025	Quyết định Phê duyệt chủ trương đầu tư 01 Máy xúc lật bánh lốp gầu 4.2m ³ hoạt động tại Mỏ đá	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	02 QĐ/2025/VC25-HĐQT	16/01/2025	Quyết định Phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án Đầu tư xe chở trộn phục vụ SX tại NMBT	100%
3	03 QĐ/2025/VC25-HĐQT	17/01/2025	Quyết định Phê duyệt quyết toán DA Hoàn thành đối với DA Đầu tư mua lại tài sản thanh lý-01 xe ô tô con 05 chỗ Toyota CamryGACV đã qua sử dụng	100%
4	04 QĐ/2025/VC25-HĐQT	17/01/2025	Quyết định Thông qua tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025	100%
5	05 QĐ/2025/VC25-HĐQT	21/02/2025	Quyết định Phê duyệt dự án Đầu tư 01 Máy xúc lật lớp gầu 4,2m ³ phục vụ hoạt động tại Mỏ đá	100%
6	06 QĐ/2025/VC25-HĐQT	23/02/2025	Quyết định Phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng DA Khai thác đất san lấp, xây dựng công trình tại điểm mỏ TP-BS10-KV Đồi Hố Nước	100%
7	07 QĐ/2025/VC25-HĐQT	13/03/2025	Quyết định Phê duyệt chru trương đầu tư Xe chở trộn bê tông <14m ³	100%
8	08 QĐ/2025/VC25-HĐQT	17/03/2025	Quyết định Phê duyệt Dự án Đầu tư xe chở trộn bê tông	100%
9	08A QĐ/2025/VC25-HĐQT	18/03/2025	Quyết định Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Dự án đầu tư Xe chở trộn bê tông	100%
10	09 QĐ/2025/VC25-HĐQT	19/03/2025	Quyết định Thông qua Phương án vay vốn và sử dụng vốn vay tại các ngân hàng phục vụ SXKD năm 2025	100%
11	10 QĐ/2025/VC25-HĐQT	19/03/2025	Quyết định Phê giới hạn dư nợ vay vốn ngắn hạn phục vụ SXKD năm 2025	100%
12	11 QĐ/2025/VC25-HĐQT	21/03/2025	Quyết định Thông qua chương trình và tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
13	12 NQ/2025/VC25-HĐQT	21/03/2025	Nghị quyết Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2025, Đánh giá Kết quả SXKD Quý I, Kế hoạch SXKD Quý II, 6 tháng đầu năm 2025 và các nội dung liên quan	100%
14	13 QĐ/2025/VC25-HĐQT	21/03/2025	Quyết định Thành lập ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHCĐ thường niên 2025 của Công ty	100%
15	15 NQ/2025/VC25-HĐQT	11/04/2025	Nghị quyết về việc Bầu chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty	100%
16	16 QĐ/2025/VC25-HĐQT	05/05/2025	Quyết định Phê duyệt điều chỉnh hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các hạng mục thuộc Dự án KĐT Thiên Ân	100%
17	17 QĐ/2025/VC25-HĐQT	30/05/2025	Quyết định Phê duyệt điều chỉnh KH SXKD năm 2025 và định biên, quỹ tiền lương Khối Văn phòng	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
18	18 QĐ/2025/VC25-HĐQT	09/06/2025	Quyết định Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành DA: Đầu tư xe chở trộn phục vụ sản xuất tại NMBT	100%
19	19 QĐ/2025/VC25-HĐQT	09/06/2025	Quyết định Phê duyệt quyết toán DA hoàn thành Dự án đầu tư 06 xe chở trộn bê tông	100%
20	20 QĐ/2025/VC25-HĐQT	09/06/2025	Quyết định Phê duyệt quyết toán DA: đầu tư 01 máy xúc lật bánh lốp gầu 4.2m ³	100%
21	21 QĐ/2025/VC25-HĐQT	16/06/2025	QĐ Chấm dứt hoạt động các Chi nhánh Công ty (thời gian thực hiện giao TGD quyết định)	100%
22	22 QĐ/2025/VC25-HĐQT	16/06/2025	QĐ Thành lập Chi nhánh VLXD và giao nhiệm vụ cho PTGD Nguyễn Xuân Hùng	100%
23	23 QĐ/2025/VC25-HĐQT	19/06/2025	Quyết định Phê duyệt đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2025	100%
24	24 QĐ/2025/VC25-HĐQT	24/06/2025	Quyết định Thực hiện công tác bồi thường, GPMB đối với DA: NMSXVL xây dựng tại cụm công nghiệp Nam Dương	100%
25	25 QĐ/2025/VC25-HĐQT	30/6/2025	Quyết định Thông qua việc chuyển nhượng QSDĐ và tài sản gắn liền với đất	100%
26	26 NQ/2025/VC25-HĐQT	1/8/2025	Nghị quyết Thông qua Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm. Kế hoạch SXKD Quý III, IV/2025 và các nội dung liên quan	100%
27	27 QĐ/2025/VC25-HĐQT	15/8/2025	Quyết định Thay đổi mẫu con dấu Công ty	100%
28	28A QĐ/2025/VC25-HĐQT	25/9/2025	Quyết định Phê duyệt nộp tiền sử dụng đất Dự án ĐTXD nhà ở KĐT Thiên Ân	100%
29	28 QĐ/2025/VC25-HĐQT	30/9/2025	Quyết định Chấm dứt bổ nhiệm chức danh GD CN BDS ông Nguyễn Thanh Nam kể từ ngày 30/9/2025	100%
30	89 QĐ/2025/VC25-HĐQT	30/9/2025	Quyết định Giao nhiệm vụ cho ông Trần Phước Tuấn GD Ban Đầu tư kiêm GD CN Bất động sản, kể từ ngày 01/10/2025	100%
31	29 QĐ/2025/VC25-HĐQT	9/10/2025	Quyết định Phê duyệt điều chỉnh bổ sung chi phí hỗ trợ ngoài phương án và chi trả trước tại dự án Đầu tư xây dựng nhà ở KĐT Ngân Cầu	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
32	30 NQ/2025/VC25-HĐQT	3/11/2025	Nghị quyết Thông qua Kết quả SXKD Quý III, 9 tháng đầu năm, Kế hoạch SXKD Quý IV/2025 và các nội dung liên quan	100%
33	31 QĐ/2025/VC25-HĐQT	1/12/2025	Quyết định Phê duyệt tạm ứng kinh phí Công trình	100%
34	68 QĐ/2025/VC25-HĐQT	1/12/2025	Quyết định Bỏ nhiệm lại Chức vụ Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 25	100%
35	32 QĐ/2025/VC25-HĐQT	10/12/2025	Quyết định Phê duyệt các nội dung liên quan đến Dự án Đầu tư mua sắm 01 xe bơm 59m đã qua sử dụng	100%
36	33 QĐ/2025/VC25-HĐQT	18/12/2025	Quyết định Thông qua chủ trương điều chỉnh tiến độ Dự án NMSX VLXD Vinaconex 25 tại cụm công nghiệp Nam Dương	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Vũ Văn Mạnh	Trưởng Ban	Bầu ngày 10/6/2020	Kỹ sư kinh tế, Cử nhân kế toán, Thạc sĩ QTKD
2	Trần Thị Kim Oanh	KSV	Bầu ngày 12/4/2021	Cử nhân kinh tế - kế toán
3	Nguyễn Bá Hợp	KSV	Bầu ngày 19/3/2022	Kỹ sư Kinh tế xây dựng

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Văn Mạnh	3	100%	100%	
2	Trần Thị Kim Oanh	3	100%	100%	
3	Nguyễn Bá Hợp	3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2025.
- Bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty các Quý trong năm 2025;
 - Xem xét tính pháp lý, trình tự ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc của Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
 - Hỗ trợ Công ty trong công tác lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán các BCTC năm 2025 của Công ty.
 - Theo dõi việc công bố thông tin của Công ty theo quy định pháp luật về yêu cầu công bố thông tin đối với Công ty đại chúng.
 - Tham gia ý kiến, kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.
 - Các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - Ban kiểm soát được cung cấp thông tin tài liệu liên quan đến công tác quản lý, điều hành và tình hình tài chính của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
 - Ban Kiểm soát được cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Trung	01/03/1976	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN	01/12/2020
2	Ông Trương Văn Đức	29/12/1974	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN	15/6/2024
3	Ông Đỗ Ngọc Hải	28/12/1977	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư XD DD&CN	15/6/2024
4	Ông Nguyễn Xuân Hùng	06/06/1976	Cử nhân Luật	01/4/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Đức Quang Thông	01/01/1982	Cử nhân Kế toán	31/03/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Đã tham gia các năm trước.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Theo Phụ lục 1 đính kèm.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng công ty CP XNK&XD Việt Nam - Vinaconex	Công ty mẹ	0100105616 Ngày cấp 27/7/2022 Nơi cấp: Sở KHĐT Hà Nội	34 Láng Hạ, Phường Láng, Hà Nội	Đến tháng 12/2025	Nghị quyết số 01/2025/VC25-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên Vinaconex 25 ngày 11/4/2025	Giao dịch cung cấp dịch vụ thi công xây lắp: 35.678.642.141đ Thu tiền Cung cấp dịch vụ thi công xây lắp: 48.112.795.376 đ Giao dịch cung cấp bê tông thương phẩm: 13.993.806.185đ Thu tiền Cung cấp bê tông thương phẩm: 13.141.823.787 đ	
2	Công ty Cổ phần Bách Thiên Lộc	Cùng công ty mẹ	4300502304 ngày cấp 29/01/2010 Nơi cấp: Sở KHĐT Quảng Ngãi	Thôn Huy Ra Long, Xã Sơn Tây Thượng, Quảng Ngãi	05/2025		Giao dịch cung cấp dịch vụ thi công xây lắp: 2.370.109.384 đ Thu tiền cung Thu tiền Cung cấp dịch vụ thi công xây lắp: 2.370.109.384 đ	
3	Công ty TNHH MTV Vinaconex Xây Dựng	Cùng công ty mẹ	0107926315 Ngày cấp 19/07/2017 Nơi cấp: Sở KHĐT Hà Nội	34 Láng Hạ, Phường Láng, Hà Nội	Đến Tháng 12/2025	Nghị quyết số 01/2025/VC25-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên Vinaconex 25 ngày 11/4/2025	Giao dịch cung cấp dịch vụ thi công xây lắp: 4.649.488.779đ Thu tiền Cung cấp dịch vụ thi công xây lắp: 8.896.056.245 đ Giao dịch cho thuê thiết bị: 2.291.508.520 đ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							Thu tiền cho thuê thiết bị: 3.009.691.584 đ Mua dịch vụ thi công xây lắp: 44.687.595.569 đ Trả tiền dịch vụ thi công xây lắp: 62.408.873.127 đ	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - 4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*
 - 4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*
 - 4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 2 đính kèm.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận: *m*

- Như trên;
- Lưu: VT.



PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH				Địa chỉ/ Trụ sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan, với Công ty
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp					
1	Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam			2-ĐKKD	0100105616	01/12/2016	Hà Nội	Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hanoi, Viet Nam				Công ty mẹ
2	Nguyễn Xuân Đông		Chủ tịch HĐQT	1-CCCD					10/6/2020		Được bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025; Được tiếp tục bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 tại ĐHĐCD 2024	Người nội bộ
3	Nguyễn Văn Trung		Tổng giám đốc	1-CCCD					01/12/2020		Được bổ nhiệm lại chức danh TGD từ ngày 1/12/2025	Người nội bộ
4	Nguyễn Hải Đăng		Thành viên HĐQT	1-CCCD					29/3/23		Được bầu thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025; Được tiếp tục bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 tại ĐHĐCD 2024. Không còn đủ điều kiện thành viên độc lập HĐQT do được bổ nhiệm làm PTGD Công ty mẹ	Người nội bộ
5	Lại Đức Toàn		Ủy viên HĐQT	1-CCCD					12/4/21		Được bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025; Được tiếp tục bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 tại ĐHĐCD 2024	Người nội bộ
6	Vũ Văn Mạnh		Trưởng BKS	1-CCCD					10/06/2020		Được bầu vào BKS nhiệm kỳ 2020-2025; Được tiếp tục bầu vào BKS nhiệm kỳ 2025-2030	Người nội bộ
7	Trần Thị Kim Oanh		Thành viên BKS	1-CCCD					12/4/2021		Được bầu vào BKS nhiệm kỳ 2020-2025 ngày 12/4/2021; Được tiếp tục bầu vào BKS nhiệm kỳ 2025-2023	Người nội bộ
8	Nguyễn Bá Hợp		Thành viên BKS	1-CCCD					19/3/2022		Được bầu vào BKS nhiệm kỳ 2020-2025 ngày 19/3/2022; Được tiếp tục bầu vào BKS nhiệm kỳ 2025-2030	Người nội bộ
9	Trương Văn Đức		Phó TGD	1-CCCD					15/06/2024		Được bổ nhiệm lại chức danh PTGD từ ngày 15/06/2024	Người nội bộ
10	Đỗ Ngọc Hải		Phó TGD	1-CCCD					15/06/2020		Được bổ nhiệm lại chức danh PTGD từ ngày 15/06/2024	Người nội bộ
11	Nguyễn Xuân Hùng		Phó TGD	1-CCCD					01/4/2022		Tiếp nhận và bổ nhiệm theo Quyết định số 18QĐ/2022/VC25-HĐQT ngày 01/4/2022	Người nội bộ
12	Nguyễn Đức Quang Thông		Kế toán trưởng	1-CCCD					31/3/24		Được bổ nhiệm lại chức danh Kế toán trưởng từ ngày 31/03/2024	Người nội bộ
13	Lê Thị Thanh Thảo		Người được UQCBTT	1-CCCD					7/4/18			Người nội bộ
14	Bùi Phước Hùng		Phụ trách bộ phận kiểm toán nội bộ	1-CCCD					7/6/24		Được giao nhiệm vụ phụ trách bộ phận kiểm toán nội bộ Công ty từ ngày 7/6/2024	Phụ trách kiểm toán nội bộ

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Số lượng CP thống kê tại thời điểm tháng 12/2025)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp				
1	Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam		Công ty mẹ	2-ĐKKD	0100105616	23/10/15	Hà Nội	Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hanoi, Viet Nam	17.068.600	71,12%	
1.1	Công ty CP Xây dựng số 1		Cùng công ty mẹ		0100105479	6/10/2003					
1.2	Công ty CP Xây dựng số 17 Vinaconex		Cùng công ty mẹ		4200546315	26/12/2003					
1.3	Công ty TNHH MTV Vinaconex Xây dựng		Cùng công ty mẹ		0107926315	19/7/2017					
1.4	Công ty TNHH MTV Vinaconex Đầu tư		Cùng công ty mẹ		0108046867	3/11/2017					
1.5	Công ty CP Đầu tư Vinaconex Việt Trì		Cùng công ty mẹ		2601084632	8/11/2022					
1.6	Công ty CP Viwaco		Cùng công ty mẹ		0101624050	17/3/2005					
1.7	Công ty CP Vinaconex Dung Quất		Cùng công ty mẹ		4300486846	20/10/2010					
1.8	Công ty CP Đầu tư và PT Điện Miền Bắc 2		Cùng công ty mẹ		5300215527	6/5/2004					
1.9	Công ty TNHH Vinaconex Capital One		Cùng công ty mẹ		0110879658	1/11/2024					
1.10	Công ty CP Vinaconex Sài Gòn		Cùng công ty mẹ		0303156197	25/12/2003					
1.11	Công ty TNHH MTV Giáo dục Lý Thái Tổ		Cùng công ty mẹ		0108967145	30/10/2019					
1.12	Công ty CP Bách Thiên Lộc		Cùng công ty mẹ		4300502304	29/1/2010					
1.13	Công ty CP Xây dựng số 16- Vinaconex		Cùng công ty mẹ		2900601261	24/1/2006					
1.14	Công ty CP Vinaconex 27		Cùng công ty mẹ		1400104904	2/3/2006					
1.15	Công ty Xây dựng số 4		Cùng công ty mẹ		0300395687	24/10/1998					

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Số lượng CP thống kê tại thời điểm tháng 7/2025)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp				
1	Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam		Công ty mẹ	2-ĐKKD	0100105616	23/10/15	Hà Nội	Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hanoi, Viet Nam	17.068.600	71,12%	
1.1	Công ty CP Xây dựng số 1		Cùng công ty mẹ		0100105479	6/10/2003					
1.2	Công ty CP Xây dựng số 17 Vinaconex		Cùng công ty mẹ		4200546315	26/12/2003					
1.3	Công ty TNHH MTV Vinaconex Xây dựng		Cùng công ty mẹ		0107926315	19/7/2017					
1.4	Công ty TNHH MTV Vinaconex Đầu tư		Cùng công ty mẹ		0108046867	3/11/2017					
1.5	Công ty CP Đầu tư Vinaconex Việt Trì		Cùng công ty mẹ		2601084632	8/11/2022					
1.6	Công ty CP Viwaco		Cùng công ty mẹ		0101624050	17/3/2005					
1.7	Công ty CP Vinaconex Dung Quất		Cùng công ty mẹ		4300486846	20/10/2010					
1.8	Công ty CP Đầu tư và PT Điện Miền Bắc 2		Cùng công ty mẹ		5300215527	6/5/2004					
1.9	Công ty TNHH Vinaconex Capital One		Cùng công ty mẹ		0110879658	1/11/2024					
1.10	Công ty CP Vinaconex Sài Gòn		Cùng công ty mẹ		0303156197	25/12/2003					
1.11	Công ty TNHH MTV Giáo dục Lý Thái Tổ		Cùng công ty mẹ		0108967145	30/10/2019					
1.12	Công ty CP Bách Thiên Lộc		Cùng công ty mẹ		4300502304	29/1/2010					
1.13	Công ty CP Xây dựng số 16- Vinaconex		Cùng công ty mẹ		2900601261	24/1/2006					
1.14	Công ty CP Vinaconex 27		Cùng công ty mẹ		1400104904	2/3/2006					
1.15	Công ty Xây dựng số 4		Cùng công ty mẹ		0300395687	24/10/1998					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp				
2.23	Công ty CP Đầu tư Pacific Holdings		Ông Nguyễn Xuân Đông làm Thành viên HĐQT	DKKD	0109814141	12/11/21					
3	Nguyễn Văn Trung		TGĐ						470.000	1,96%	Được bổ nhiệm lại chức danh TGĐ từ ngày 1/12/2025
3.1	Nguyễn Văn Phương		Bố đẻ								
3.2	Trần Thị Thanh Hằng		Mẹ vợ								
3.3	Phan Thu Thủy		Vợ						300.000	1,25%	
3.4	Nguyễn Phan Hoài Thư		Con								
3.5	Nguyễn Trung Kiên		Con								
3.6	Nguyễn Thị Phan		Chị ruột								
3.7	Trần Lực		Anh rể								
3.8	Hồ Thị Ái Chi		Chị dâu								
3.9	Nguyễn Văn Thận		Anh ruột								
4	Nguyễn Hải Đăng		TV HĐQT						0	0,00%	
4.1	Nguyễn Hữu Đang		Bố ruột								
4.2	Đinh Thị Hà		Mẹ ruột								
4.3	Bùi Thị Hồng		Vợ								
4.4	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		Con								
4.5	Nguyễn Hạnh Trang		Con								
4.6	Nguyễn Đăng Quang		Con								
4.7	Bùi Chí Hoà		Bố vợ								
4.8	Nguyễn Thị Thanh		Mẹ vợ								
4.9	Nguyễn Hải Yến		Chị ruột								
4.10	Nguyễn Thị Oanh		Chị ruột								
4.11	Vũ Văn Thành		Anh rể								
4.12	Tổng Công ty CP Vinaconex		Ông Nguyễn Hải Đăng làm Phó Tổng giám đốc								
4.13	Công ty CP Bách Thiên Lộc		Ông Nguyễn Hải Đăng làm Tổng giám đốc								
5	Lại Đức Toàn		Ủy viên HĐQT				Hà Nội		0	0,00%	
5.1	Lại Văn Nhung		Bố đẻ								
5.2	Nguyễn Thị Hải Yến		Mẹ đẻ								
5.3	Trần Thị Lan Phương		Vợ								
5.4	Lại Đức Tuấn		Con								
5.5	Lại Đức Trung		Con								

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp				
5.6	Trần Văn Khôi		Bố vợ								
5.7	Phạm Thị Xuân Thu		Mẹ vợ								
5.8	Lại Văn Thọ		Anh ruột								
5.9	Trần Thị Thanh Xuân		Chị dâu								
5.10	Lại Thị Loan		Em ruột								
5.11	Nguyễn Đức Hạnh		Em rể								
5.12	Công ty TNHH MTV Vinaconex Xây dựng		Ông Lại Đức Toàn làm PTGD thường trực	ĐKKD	0107926315						
5.13	Công ty CP Xây dựng số 1		Ông Lại Đức Toàn làm TV HĐQT	ĐKKD	0300408745						
6	Vũ Văn Mạnh		Trưởng Ban kiểm soát	1-CCCD					0	0	
6.1	Nguyễn Thị Vinh		Mẹ vợ	CCCD							
6.2	Trần Thị Phương		Vợ	CCCD							
6.3	Vũ Mạnh Cường		Con ruột	CCCD							
6.4	Vũ Thùy Lâm		Con ruột								
6.5	Vũ Minh Ngọc		Con ruột								
6.6	Vũ Văn Vạn		Anh ruột	CCCD							
6.7	Vũ Văn Bách		Anh ruột	CCCD							
6.8	Vũ Văn Muôn		Anh ruột	CCCD							
6.9	Vũ Thị Vân		Chị ruột	CCCD							
6.10	Vũ Thị Hương		Chị ruột	CCCD							
6.11	Ngô Thị Nguyên		Chị dâu	CCCD							
6.12	Trần Thị Lan		Chị dâu	CCCD							
6.13	Nguyễn Thị Liễu		Chị dâu	CCCD							
6.14	Trần Đức Vũ		Anh rể	CCCD							
6.15	Tổng công ty CP Vinaconex		Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng BKS	ĐKKD	0100105616	1/12/2006					
6.16	Công ty CP Vinaconex Sài Gòn		Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng BKS	ĐKKD	0303156197	25/12/2003					
6.17	Công ty CP Xây dựng số 1		Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng BKS	ĐKKD	0300408745	4/8/2006					
6.18	Công ty CP VIMECO		Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng BKS	ĐKKD	0101338571	6/12/2002					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp				
6.19	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2		Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng BKS	ĐKKD	5300215527	6/5/2004					
6.20	Công ty CP Phát triển Thương mại Vinaconex		Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng BKS	ĐKKD	0102747619	15/5/2008					
6.21	Công ty CP Xây dựng số 17 Vinaconex		Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng BKS	ĐKKD	4200546315	26/12/2003					
6.22	Công ty CP Xi măng Cầm Phả		Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng BKS	ĐKKD	5700804196	8/4/2008					
6.23	Công ty CP Cơ điện Vinaconex		Ông Vũ Văn Mạnh làm Trưởng BKS	ĐKKD	0108640446	8/3/2019					
6.24	Công ty TNHH MTV Giáo dục Lý Thái Tổ		Ông Vũ Văn Mạnh làm TV BKS	ĐKKD	0108967145	30/10/2019					
7	Trần Thị Kim Oanh		Thành viên BKS	1-CCCD					0	0	Bầu KSV từ ngày ĐHĐCĐ thường niên 2021 ngày 12/4/2021
7.1	Trần Văn Hiến		Bố đẻ	1-CCCD							
7.2	Trần Thị Yến		Mẹ đẻ	1-CCCD							
7.3	Nguyễn Xuân Chiến		Chồng	1-CCCD							
7.4	Nguyễn Xuân Hoà		Con ruột	CCCD							
7.5	Nguyễn Hương Duyên		Con ruột								
7.6	Nguyễn Xuân Tới		Bố chồng	CCCD							
7.7	Nguyễn Thị Bích		Mẹ chồng	CCCD							
7.8	Trần Thị Thu Hiền		Em ruột	CCCD							
7.9	Nguyễn Anh Hoa		Em rể	CCCD							
7.10	Tổng công ty CP Vinaconex		Bà Trần Thị Kim Oanh làm TV BKS	ĐKKD	0100105616	1/12/2006					
7.11	Công ty CP Vinaconex Dung Quất		Bà Trần Thị Kim Oanh làm Trưởng BKS	ĐKKD	4300486846	20/10/2010					
7.12	Công ty CP Viwaco		Bà Trần Thị Kim Oanh làm TV BKS	ĐKKD	0101624050	17/3/2005					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp				
7.13	Công ty CP Xây dựng số 1		Bà Trần Thị Kim Oanh làm TV BKS	ĐKKD	0300408745	4/8/2006					
7.14	Công ty CP Vimeco		Bà Trần Thị Kim Oanh làm TV BKS	ĐKKD	0101338571	6/12/2002					
7.15	Công ty CP BOT Hà Nội Bắc Giang		Bà Trần Thị Kim Oanh làm TV BKS	ĐKKD	4300502304	29/1/2010					
7.16	Công ty CP Vinaconsult		Đại diện phần vốn TCT Vinaconex	ĐKKD	0101445446	27/2/2004					
7.17	Công ty CP Bất động sản dầu khí		Phó Tổng giám đốc	ĐKKD	0102025250	12/9/2006					
8	Nguyễn Bá Hợp		Thành viên BKS	1-CCCD					0	0	Được bầu vào BKS nhiệm kỳ 2020-2025 tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 ngày 19/3/2022
8.1	Nguyễn Bá Rư		Bố đẻ								
8.2	Nguyễn Thị Liên		Mẹ đẻ								
8.3	Nguyễn Thị Tám		Vợ								
8.4	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Con								
8.5	Nguyễn Minh Ánh		Con								
8.6	Nguyễn Bá Phúc		Con								
8.7	Nguyễn Đức Hậu		Cha vợ								
8.8	Trần Thị Hội		Mẹ vợ								
8.9	Nguyễn Thị Hà		Em ruột								
8.10	Nguyễn Bá Hưng		Em ruột								
8.11	Nguyễn Bá Bình		Em ruột								
8.12	Nguyễn Hữu Hiến		Em rể								
8.13	Phạm Thị Duyên		Em dâu								
8.14	Lê Thị Minh		Em dâu								
9	Trương Văn Đức		Phó Tổng Giám đốc	1-CCCD					167.000	0,70%	
9.1	Trương Văn Quảng		Bố đẻ								
9.2	Lê Thị Nhiên		Mẹ đẻ	CCCD							
9.3	Võ Tấn Tùng		Bố vợ	CCCD							
9.4	Nguyễn Thị Chánh		Mẹ vợ	CCCD							
9.5	Võ Thị Thanh Thi		Vợ	CCCD							
9.6	Trương Quang Nhật		Con	CCCD							
9.7	Trương Quốc Anh		Con	CCCD							
9.8	Trương Văn Mẫn		Anh ruột	CCCD							

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp				
7.13	Công ty CP Xây dựng số 1		Bà Trần Thị Kim Oanh làm TV BKS	ĐKKD	0300408745	4/8/2006					
7.14	Công ty CP Vimeco		Bà Trần Thị Kim Oanh làm TV BKS	ĐKKD	0101338571	6/12/2002					
7.15	Công ty CP BOT Hà Nội Bắc Giang		Bà Trần Thị Kim Oanh làm TV BKS	ĐKKD	4300502304	29/1/2010					
7.16	Công ty CP Vinaconsult		Đại diện phần vốn TCT Vinaconex	ĐKKD	0101445446	27/2/2004					
7.17	Công ty CP Bất động sản dầu khí		Phó Tổng giám đốc	ĐKKD	0102025250	12/9/2006					
8	Nguyễn Bá Hợp		Thành viên BKS	1-CCCD					0	0	Được bầu vào BKS nhiệm kỳ 2020-2025 tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 ngày 19/3/2022
8.1	Nguyễn Bá Rư		Bố đẻ								
8.2	Nguyễn Thị Liên		Mẹ đẻ								
8.3	Nguyễn Thị Tám		Vợ								
8.4	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Con								
8.5	Nguyễn Minh Ánh		Con								
8.6	Nguyễn Bá Phúc		Con								
8.7	Nguyễn Đức Hậu		Cha vợ								
8.8	Trần Thị Hội		Mẹ vợ								
8.9	Nguyễn Thị Hà		Em ruột								
8.10	Nguyễn Bá Hưng		Em ruột								
8.11	Nguyễn Bá Bình		Em ruột								
8.12	Nguyễn Hữu Hiến		Em rể								
8.13	Phạm Thị Duyên		Em dâu								
8.14	Lê Thị Minh		Em dâu								
9	Trương Văn Đức		Phó Tổng Giám đốc	1-CCCD					167.000	0,70%	
9.1	Trương Văn Quảng		Bố đẻ								
9.2	Lê Thị Nhiên		Mẹ đẻ	CCCD							
9.3	Võ Tấn Tùng		Bố vợ	CCCD							
9.4	Nguyễn Thị Chánh		Mẹ vợ	CCCD							
9.5	Võ Thị Thanh Thi		Vợ	CCCD							
9.6	Trương Quang Nhật		Con	CCCD							
9.7	Trương Quốc Anh		Con	CCCD							
9.8	Trương Văn Mẫn		Anh ruột	CCCD							

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY Y	Nơi cấp				
9.9	Lê Thị Hoa		Chị dâu	CCCD							
9.10	Trương Duy Mạnh		Anh ruột	CCCD							
9.11	Lê Thị Phương		Chị dâu	CCCD							
9.12	Trương Thị Mỹ Hạnh		Em ruột	CCCD							
9.13	Lê Vĩnh Hữu		Em rể	CCCD							
9.14	Trương Văn Phúc		Em ruột	CCCD							
9.15	Nguyễn Thị Thanh Hồng		Em dâu	CCCD							
9.16	Trần Thị Hoàng Ny		Em dâu	CCCD							
9.17	Trương Ngọc Trúc		Em ruột	CCCD							
10	Đỗ Ngọc Hải		Phó Tổng Giám đốc	1-CCCD					138.000	0,58%	
10.1	Đỗ Ngọc Tuấn		Bố đẻ	CCCD							
10.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ đẻ	CCCD							
10.3	Nguyễn Quang Trung		Bố vợ	CCCD							
10.4	Hoàng Thị Tâm		Mẹ vợ	CCCD							
10.5	Nguyễn Thanh Nga		Vợ	CCCD							
10.6	Đỗ Nguyễn Ngọc Huy		Con	CCCD							
10.7	Đỗ Ngọc Thanh Huyền		Con								
10.8	Đỗ Thị Ngọc Thảo		Chị ruột	CCCD							
10.9	Trần Thanh Phố		Anh rể	CCCD							
10.10	Đỗ Thị Ngọc Hà		Chị ruột	CCCD							
10.11	Đỗ Thị Ngọc Hồng		Em ruột	CCCD							
10.12	Lê Khiêm		Anh rể	CCCD							
10.13	Lê Ngọc Châu		Em rể	CCCD							
10.14	Võ Thị Phong		Em dâu	CCCD							
10.15	Đỗ Ngọc Sơn		Em ruột	CCCD							
11	Nguyễn Xuân Hùng		Phó Tổng Giám đốc	1-CCCD					0	0	Tiếp nhận và bổ nhiệm theo Quyết định số 18QĐ/2022/VC25-HĐQT ngày 01/4/2022
11.1	Hà Thị Ban		Mẹ đẻ	CCCD							
11.2	Bùi Thị Như		Mẹ vợ	CCCD							
11.3	Nguyễn Thị Kim Anh		Vợ	CCCD							
11.4	Nguyễn Xuân Anh		Con ruột	CCCD							
11.5	Nguyễn Xuân Hiếu		Con ruột								
11.6	Nguyễn Xuân Tường		Anh ruột	CCCD							
11.7	Nguyễn Thị Xuân Chiêu		Chị dâu	CCCD							
12	Nguyễn Đức Quang Thông		Kế toán trưởng	CCCD					26.400	0,11%	Được HĐQT bổ nhiệm lại Kế toán trưởng từ ngày 31/3/2024
12.1	Nguyễn Văn Kiến		Bố đẻ	CCCD							

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp				
12.2	Nguyễn Thị Thu		Mẹ đẻ	CMT							
12.3	Nguyễn Xá		Bố vợ	CCCD							
12.4	Lê Thị Chiến		Mẹ vợ	CCCD							
12.5	Nguyễn Thị Thanh Ngọc		Vợ	CCCD							
12.6	Nguyễn Ngọc Thanh Mai		Con ruột								
12.7	Nguyễn Quang Minh		Con ruột								
12.8	Nguyễn Đức Quang Tuệ		Anh ruột	CCCD							
12.9	Nguyễn Thị Như Quỳnh		Em ruột	CCCD							
12.10	Nguyễn Đức Quang Kim		Em ruột	CCCD							
12.11	Nguyễn Đức Quang Ngân		Em ruột	CCCD							
12.12	Nguyễn Thị Bé Mai		Chị dâu	CCCD							
12.13	Đoàn Xuân Nương		Em dâu	CCCD							
12.14	Nguyễn Thanh Tường		Em rể	CCCD							
13	Lê Thị Thanh Thảo		Người được UQ CBTT/Người Phụ trách quản trị công ty	1-CCCD					100.000	0,42%	
13.1	Lê Văn Hiến		Bố đẻ	CCCD							
13.2	Nguyễn Thị Hiệp		Mẹ đẻ	CCCD							
13.3	Phạm Đình Sơn		Bố chồng	CCCD							
13.4	Nguyễn Thị Anh Hoa		Mẹ chồng	CCCD							
13.5	Phạm Hải Anh		Chồng	CCCD							
13.6	Phạm Lê Hải Khánh		Con	CCCD							
13.7	Phạm Lê Hải Khanh		Con								
13.8	Lê Thị Thanh Hiền		Em ruột	CCCD							
13.9	Trần Anh Huy		Em rể	CCCD							
14	Bùi Phước Hùng		Phụ trách BP Kiểm toán nội bộ	CCCD					700	0	
14.1	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Vợ	CCCD							
14.2	Bùi Nguyễn Khuê Trân		Con	CCCD							
14.3	Bùi Nguyễn Tường Châu		Con	CCCD							
14.4	Bùi Nguyễn Tường Lam		Con	CCCD							
14.5	Bùi Xuân Tịnh		Cha ruột	CCCD							
14.6	Bùi Thị Thu		Chị ruột	CCCD							

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
				Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY Y	Nơi cấp				
14.7	Huỳnh Minh Hồng		Anh rể	CCCD							
14.8	Bùi Thị Quế Hương		Chị ruột	CCCD							
14.9	Bùi Quốc Hào		Em ruột	CCCD							
14.10	Doãn Đào Anh		Em dâu	CCCD							
14.11	Nguyễn Văn Hữu		Cha vợ	CCCD							
14.12	Võ Thị Nhân		Mẹ vợ	CCCD							